

Số: 01/2022/QĐHGT-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung khi ly hôn” giữa:

- Người khởi kiện: anh Bùi Văn C, sinh năm 1984.

- Người bị kiện: chị Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: thôn H, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

- Người khởi kiện: anh Bùi Văn C, sinh năm 1984.

- Người bị kiện: chị Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: thôn Hạ, xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn C và chị Lê Thị Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn C và chị Lê Thị Ngọc B cùng thống nhất: anh chị có 02 (hai) con chung là Bùi Thiên A – sinh ngày 31/5/2016 và Bùi Thiên P – sinh ngày 24/6/2019.

Chị Lê Thị Ngọc B được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 (hai) con chung Bùi Thiên A – sinh ngày 31/5/2016 và Bùi Thiên P – sinh ngày 24/6/2019 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C

không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

+ Về tài sản chung: Anh Bùi Văn C và chị Lê Thị Ngọc B cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận.

+ Về nợ chung: Anh Bùi Văn C và chị Lê Thị Ngọc B khai không có nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã Đ; h. Tiên Yên;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Duy Hải